TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 79/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2026/TLST-HNGĐ ngày 14-5-2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Rah Lan Si C, sinh ngày 20-11-2000; số định danh cá nhân 064200002853; địa chỉ: Thôn K, xã I, tỉnh Gia Lai.

- Chị Nay H, sinh ngày 07-4-2000; số định danh cá nhân 064300007380; địa chỉ: Thôn C, xã C, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Rah Lan Si C và chị N H'Siêm tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2019 và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 31-12-2020 của UBND xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (Nay là UBND xã C, tỉnh Gia Lai). Anh chị chung sống hạnh phúc từ năm 2019 đến năm 2022, sau đó thì bắt đầu xuất hiện mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính cách của cả hai không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Đến nay anh chị xác định cả hai đã không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì đời sống chung nên thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh chị, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, việc thuận tình ly hôn của anh chị là thực sự tự nguyện.

[2] Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con: Anh Rah Lan Si C và chị N H'Siêm có 01 con chung là Nay H'SuRi, sinh ngày 05-02-2020. Anh chị đã thỏa thuận

được với nhau về việc nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn và sự thỏa thuận của anh chị bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[3] Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh Rah Lan Si C và chị N H'Siêm không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết vấn đề này.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Rah Lan Si C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Rah Lan Si C và chị Nay H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 31-12-2020 của UBND xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (Nay là UBND xã C, tỉnh Gia Lai) hết hiệu lực kể từ ngày 22-5-2026.

1.2. Về nuôi con: Giao con chung là Nay H'SuRi, sinh ngày 05-02-2020 (Nữ) cho chị N H'Siêm trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày 14-5-2026 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

1.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Rah L Si Chun không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con trong vụ việc này.

1.4. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

1.5. Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Rah Lan Si C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, được trừ vào tạm ứng lệ phí Tòa án 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0004885 ngày 14-5-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Anh Rah Lan Si C đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 11 - Gia Lai;
- PTHADS Khu vực 11 - Gia Lai;
- UBND xã Chư Pưh, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT, CGQ.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Võ Tiến Sỹ